

Số: 15/2022/QĐST-HNGĐ

Quang Bình, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị N, sinh năm 1988;

Giấy CMND số: 073172313, cấp ngày 18/7/2005, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang;

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1981;

Giấy CCCD số: 002081006880, cấp ngày 25/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị N và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị N và anh Hoàng Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Phan Thị N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị Bảo T, sinh ngày 16/01/2013; giao cho anh Hoàng Văn H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thanh B, sinh ngày 03/10/2009, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản, công nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, biên lai số: 51BB-21P 0004040 ngày 11 tháng 5 năm 2022. Trả lại cho chị Phan Thị N 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.Quang Bình;
- Các đương sự;
- CC.THADS H.Quang Bình;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Hoàng Trung